

**ĐỀ THI HỌC KÌ I – ĐỀ SỐ 18****MÔN: SINH HỌC – LỚP 8****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì I của chương trình sách giáo khoa Sinh học 8.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Sinh 8.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì I – chương trình Sinh 8.

**I. TRẮC NGHIỆM: (4 điểm)**

**Câu 1.** Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất:

**1.** Loại mạch máu nào chuyên vận chuyển máu nuôi tim?

- A. Động mạch chủ  
B. Tĩnh mạch chủ  
C. Động mạch và tĩnh mạch vành.  
D. Động mạch và tĩnh mạch phổi.

**2.** Sản phẩm cuối cùng được tạo ra ở ruột non sau khi kết thúc biến đổi hóa học là?

- A. Đường đơn, axit amin, glixêrin, axit béo  
B. Axit amin, glixêrin, axit béo, đường đôi  
C. Đường đơn, lipit, axit amin.  
D. Đường đơn, glixêrin, protein, axit héo

**Câu 2.** Điều phát biểu nào dưới đây là không đúng?

**1.** Trong thành phần cấu tạo của máu gồm có:

- A. Huyết tương  
B. Hồng cầu  
C. Bạch cầu  
D. Nước mô và bạch huyết

**2.** các cơ quan trong ống tiêu hóa gồm có:

- A. Miệng  
B. Thực quản  
C. Gan  
D. Ruột non, ruột già

**Câu 3.** Chọn các câu ở cột A ghép với các câu ở cột B sao cho phù hợp rồi ghi vào phần trả lời.

Cột A	Cột B	Trả lời
1. Sự trao đổi khí ở tế bào	A. Enzim amilaza giúp tiêu hoá glucit	1.....
2. Trong dịch vị có	B. Gồm sự khuếch tán của O <sub>2</sub> từ máu vào tế bào và của CO <sub>2</sub> từ tế bào vào máu	2.....
3. Sự trao đổi khí ở phổi	C. Gồm sự khuếch tán của O <sub>2</sub> từ không khí vào máu và của CO <sub>2</sub> từ máu vào không khí	3.....
4. Trong nước bọt có	D. Enzim pepsin giúp tiêu hoá protein	4.....

**II. TỰ LUẬN: (6 điểm)**

**Câu 1.** Các thành phần cấu tạo chủ yếu của hệ hô hấp và chức năng của nó?

.....

.....

**Câu 2.** Các bạch cầu đã tạo nên những hàng rào phòng thủ nào để bảo vệ cơ thể?

**Câu 3.** Các biện pháp bảo vệ hệ tiêu hoá khỏi các tác nhân có hại và đảm bảo sự tiêu hoá có hiệu quả?

----- Hết -----

**I. TRẮC NGHIỆM: (4 điểm)**

Câu 1. 1 – C; 2 – A.

Câu 2. 1 – D; 2 - C

Câu 3.

<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>4</b>
<b>B</b>	<b>D</b>	<b>C</b>	<b>A</b>

**II. TỰ LUẬN: (6 điểm)**

Câu 1.

**Cấu tạo hệ hô hấp:**

Gồm các cơ quan ở đường dẫn khí (mũi, họng, thanh quản, khí quản, phế quản) và hai lá phổi.

**Chức năng:**

- Đường dẫn khí: dẫn khí vào và ra, làm ấm, làm ẩm không khí đi vào và bảo vệ phổi.
- Phổi là nơi trao đổi khí giữa cơ thể và môi trường ngoài.

**Câu 2.** Ba hàng rào phòng thủ, bảo vệ cơ thể là:

- Hàng rào 1: Sự thực bào là hiện tượng các bạch cầu hình thành chân giả bắt và nuốt vi khuẩn vào trong tế bào rồi tiêu hoá chúng.
- Do các loại bạch cầu: Bạch cầu trung tính, đại thực bào (bạch cầu mônô) thực hiện.
- Hàng rào 2: Tế bào B đã chống lại các kháng nguyên bằng cách tiết ra các kháng thể, rồi các kháng thể gây kết dính lại các kháng nguyên.
- Hàng rào 3: Tế bào T đã phá hủy các tế bào cơ thể nhiễm vi khuẩn, virus bằng cách nhận diện và tiếp xúc chúng, tiết ra các protein đặc hiệu làm tan màng tế bào nhiễm và tế bào nhiễm bị phá hủy

**Câu 3.** Các biện pháp bảo vệ hệ tiêu hoá khỏi các tác nhân có hại và đảm bảo sự tiêu hoá có hiệu quả:

- Vệ sinh răng miệng đúng cách
- Ăn uống hợp vệ sinh (ăn chín, uống sôi, rau – củ - quả phải rửa sạch trước khi ăn, không ăn thức ăn thiu và thức ăn có ruồi nhặng bâu vào...)
- Khẩu phần ăn hợp lí
- Ăn uống đúng cách: ăn chậm nhai kỹ; ăn đúng giờ, đúng bữa, hợp khẩu vị; tạo bầu không khí vui vẻ thoải mái khi ăn; sau khi ăn cần có thời gian nghỉ ngơi.